

Bản án số: 29/2021/HS-ST  
Ngày 25/05/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: Võ Văn Huyền

2. Ông: Trần Đăng Thanh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 26/03/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 11/05/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hồng S.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 04 tháng 3 năm 2002. Quê quán: phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Trú quán và chỗ ở hiện nay: tổ dân phố Đ, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Học sinh. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chủng. Con ông: Nguyễn Hồng L; Sinh năm 1970. Con bà: Trần Thị T; Sinh năm 1982. Cả bố và mẹ đều làm nghề lao động tự do và trú quán tại phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột: Có 023 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 29/01/2021, đến ngày 01/02/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay(*Có mặt*).

***\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh: Nguyễn Thái H; sinh năm 1993; trú tại: Tổ dân phố 2, Phường H, Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh(*vắng mặt*).

2. Anh: Phan Nho B; sinh năm 1999; trú tại: Tổ dân phố Đ, Phường K, Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh(*có mặt*).

\* *Người làm chứng:* Nguyễn Tiến T; sinh ngày 22/6/2002; trú tại: Tổ dân phố H, Phường K, Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh(*Vắng mặt*).

\* *Người chứng kiến:*

1. Chị: Phạm Thị X; Sinh năm 1986; trú tại: Tổ Dân Phố D , Phường L, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(*vắng mặt*).

2. Anh: Hồ Anh Z; Sinh năm 1988; trú tại: Tổ Dân Phố D , Phường L, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(*vắng mặt*).

1. Anh: Lê Quang V; Sinh năm 1970; trú tại: Tổ Dân Phố D , Phường L, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(*vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 40 phút, ngày 29/01/2021, tại đường M, Tổ dân phố D, phường L, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh bắt quả tang Nguyễn Hồng S đang cất giấu 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể để trong vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long ở trong túi áo của mình, Nguyễn Hồng S khai nhận đó là ma túy đá mua về để sử dụng. Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ gói chất tinh thể rắn màu trắng và đưa Nguyễn Hồng S về Công an thị xã Kỳ Anh để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hồng S khai nhận: Do quen biết nhau trong quá trình sử dụng ma túy nên Nguyễn Hồng S được một người phụ nữ tên F (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) cho số điện thoại của người bán ma túy (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) rồi lưu vào danh bạ điện thoại. Vào khoảng 16 giờ, ngày 29/01/2021, Nguyễn Hồng S gọi điện thoại cho người bán ma nói trên hỏi mua ma túy đá thì người này đồng ý và hẹn gặp nhau tại cổng công ty Formosa Hà Tĩnh (điện thoại mượn của bạn là Nguyễn Thái H). Sau khi gọi điện thoại, Nguyễn Hồng S đi xe mô tô BKS: 37N7-5193 (xe mượn của anh Phan Nho B trước đó để đi chơi) đến nhà rủ Nguyễn Tiến T đi chơi cùng vào Công ty Formosa Hà Tĩnh. Khi vào đến cổng Công ty Formosa Hà Tĩnh, Nguyễn Hồng S gọi điện thoại cho người bán ma túy thì người này bảo S đi vào phía Nam khoảng 500m để mua ma túy. Sau khi gọi điện thoại, Nguyễn Hồng S bảo Nguyễn Tiến T đứng chờ, còn S đi đến điểm đã hẹn mua của một người đàn ông 500.000 đồng tiền ma túy đá được gói trong túi nilon màu trắng bỏ trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Hồng S bỏ vào túi áo khoác phía trước bên phải của mình đang mặc, rồi đi về để đón Nguyễn Tiến T, nhưng khi mới đi được một đoạn thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện và bắt giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã niêm phong gói chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Hồng S để trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 61/GĐMT-PC09, ngày 01/02/2021 của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Hồng S gửi đến giám định là Methamphetamine, có khối lượng 0,1526 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C.STT 323, Nghị định 73, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 22/CT - VKSTXKA ngày 24 tháng 03 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa;*

Bị cáo Nguyễn Hồng S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Hồng S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Hồng S mức án từ 12 đến 15 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình; Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon màu trắng, kích thước (01 x 02)cm, trên miệng gói nilon có đường chỉ màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, có khối lượng 0,1526 gam Methamphetamine(đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 0,0384 gam, còn lại 0,1142 gam đã đóng gói niêm phong); 01 tờ giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng. Trả lại cho anh Nguyễn Thái H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8, màu đen và anh Phan Nho B 01 chiếc xe mô tô màu bạc, trên thân xe có dòng chữ FTRE 125, BKS: 37N7-5193. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến gì khiếu nại về

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản kiểm tra đồ vật, tài liệu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ, 40 phút ngày 29/01/2021, Nguyễn Hồng S đi xe mô tô BKS: 37N7-5193 đến tổ dân phố D, phường L, thị xã Kỳ Anh mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy đá có khối lượng 0,1526 gam Methamphetamine để đưa về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Hồng S đi về đến đường M, Tổ dân phố D, Phường L, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện bắt quả tang.

Với hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đề nghị Tòa án thị xã Kỳ Anh đưa ra xét xử bị cáo Nguyễn Hồng S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, lỗi của bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích mua ma túy của bị cáo là về để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội, gây ra nhiều loại hình tội phạm, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Từ đó chúng tôi bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật. Nên cần phải xử lý nghiêm minh, nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Trong vụ án này không có đồng phạm, chỉ một mình bị cáo S thực hiện hành vi phạm tội.

*Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng S không vi phạm các tình tiết định khung khác nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Nguyễn Hồng S được hưởng tình tiết giảm nhẹ; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị Xã Kỳ Anh là có căn cứ phù

hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Hồng S tuy chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để nhận thức rõ tác hại của ma túy mà vẫn cố tình vi phạm nên cần xử lý nghiêm minh, tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, nên xử phạt bị cáo mức án khởi điểm mà đại diện viện kiểm sát đề nghị cũng đủ nghiêm. Và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bản thân suy ngẫm về hành vi mà mình đã gây ra và cải tạo giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

*Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo đang là học sinh, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người phụ nữ tên F đã cho S số điện thoại người bán ma túy, và người đó đã bán ma túy cho S, nhưng do S không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xác định, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với Nguyễn Tiên T, người mà S rủ đi, nhưng khi đi cùng S, T chỉ nghe S rủ đi chơi cùng, còn việc mua ma túy S không nói cho T biết. Nên T không phải chịu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với anh Phan Nho B, người cho Nguyễn Hồng S mượn xe mô tô và Nguyễn Thái H, người cho Nguyễn Hồng S mượn điện thoại để sử dụng, nhưng anh Bằng và anh H không biết Nguyễn Hồng S sử dụng vào việc phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. *Về vật chứng:* Quá trình điều tra CQCSĐT Công an Thị xã Kỳ Anh thu giữ : 01(Một) phong bì thư dán kín, trên mép dán có các chữ ký của các thành viên hội đồng và bị cáo Nguyễn Hồng S, bên trong chứa 0,1142 gam là Methamphetamine. Đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; còn lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8, đây là chiếc điện thoại của anh Nguyễn Thái H mà bị cáo S mượn để liên lạc mua ma túy, khi cho mượn anh H không biết S dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho anh H; còn 01 chiếc xe mô tô màu bạc, trên thân xe có dòng chữ FTRE 125, BKS: 37N7-519301. Đây là chiếc xe của chị Nguyễn Thị D trú tại Thị trấn Quán Hành tỉnh Nghệ An, chị đã cho anh Nguyễn Quốc P trú tại tổ dân phố Hưng Nhân, phường Sông Trí thị xã Kỳ Anh, anh P đã cho anh Phan Nho B trú tại tổ dân phố Đ, Phường K thị xã Kỳ Anh mượn đi, anh Bằng đã cho bị cáo S mượn lại, khi anh Bằng cho mượn anh không biết S dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho anh Bằng chiếc xe mô tô.

Căn cứ Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự để xử lý số vật chứng nói trên.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự .

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Hồng S phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

#### **2. Về hình phạt:**

*Xử phạt:* Nguyễn Hồng S 12(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 29/01/2021.

#### **3. Về xử lý vật chứng:**

\* *Tịch thu tiêu hủy:* 01(Một) phong bì thư dán, trên mép dán có các chữ ký của các thành viên hội đồng và bị cáo Nguyễn Hồng S đóng dấu đỏ của CQCSĐT Công an thị xã Kỳ Anh ; bên trong chứa 0,1142 gam là Methamphetamine cùng với vỏ bao gói.

\* *Trả lại cho anh Phan Nho B:* 01 chiếc xe mô tô màu bạc, trên phần vỏ thân xe thân xe có dòng chữ FTRE 125, mang BKS: 37N7-519301; số khung RNAECJ20481002378, số máy ZY151QMI08702190, đã qua sử dụng

\* *Trả lại cho anh Nguyễn Thái H:* 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 màu đen, có ốp ngoài màu hồng, viền màu đen ; số IMEI : 352997096396875, đã qua sử dụng.

*(Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/03/2021).*

4. Về án phí: Xử buộc bị cáo Nguyễn Hồng S phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA